

Bản án số: 83/2022/HS-PT

Ngày 17 – 02 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán:

Ông Đặng Văn Ý

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 333/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hoài H và bị cáo Trương Thanh Ph do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 147/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Hoài H (tên gọi khác: Hồ L), sinh năm 1994 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký HKTT: Ấp AT, xã BT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: 147/77 NTT, khu phố 4, phường BHHB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U và bà Đoàn Thị L; có vợ (không đăng ký kết hôn) và có 01 con (sinh năm 2019); tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 11/5/2019; (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoài H: Ông Nguyễn Thanh Th – Luật sư làm việc tại Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Thanh và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

2. **Trương Thanh Ph**, sinh năm 1993 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký HKTT: ấp ĐT, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: 133/60/10 BT, khu phố 4, phường BHBB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh Ph1 và bà Huỳnh Thị Mỹ Ng; bị cáo có vợ và 01 người con (sinh năm 2018); tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2019; *(có mặt)*.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Thanh Ph: Ông Trịnh Bá Th1 - Luật sư làm việc tại Văn phòng Luật sư Trịnh Bá Th1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 09 bị cáo khác, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 10/5/2019, Nguyễn Thị Ph2, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn B, Nguyễn Khánh Th2 cùng ngồi ăn uống tại phòng trọ số 2, nhà số 133/37A BT, phường BHBB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Trước đó, chị Th2 có nhắn tin cho Nguyễn Minh Th3 (Th3 là bạn trai của chị Th2) là *“Đừng làm cho chị giận nha cưng”*.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Minh Th3 đến nhà của chị Ph3 (chị kết nghĩa của Th3) để gặp Th2. Tại đây, Th3 nói đùa với Th2 rằng *“ĐM. Con kia kêu ai bằng cưng vậy”*. Lúc này, Nguyễn Văn Tr không biết mối quan hệ tình cảm giữa Th3 và Th2 nên khi nghe Th3 và Th2 nói vậy thì không hài lòng và nhìn Th3 với vẻ tức giận. Thấy vậy, Th3 mời bia Tr và mọi người nhưng Tr không uống, rồi Th3 chào tạm biệt Ph3 và kêu Th2 ra về và Th2 đã đi về trước. Lúc này, Nguyễn Văn Tr đi ra xe gắn máy của mình lấy 01 cây dũa 03 khúc giấu vào người rồi gọi điện thoại kể lại sự việc cho bạn là Phan Văn U1 (U1 lớn), rồi Phan Văn U1 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn U (U nhỏ, là em ruột của Nguyễn Văn Tr) đang làm chung với Phan Văn U1 và nói *“Đi vào trong chỗ anh mày, có chuyện trong đó”*. Tiếp đó, Phan Văn U1 lấy 01 cây dũa 3 khúc giấu vào người, còn Nguyễn Văn U sử dụng xe gắn máy Yamaha Exciter biển số 72G1-085.09 chở Phan Văn U1 đi đến chỗ Tr.

Về phía Nguyễn Minh Th3, sau khi Th2 đi về phòng trọ trước thì Th3 đi ra đầu hẻm, gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Th4 nói đến hẻm 133 BT, phường

BHNB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh để đánh nhau. Lúc này, Nguyễn Văn Th4 đang ngồi với Nguyễn Hoài H nên nói H đi cùng và H đã lấy xe gắn máy hiệu Vision màu xanh biển số 66V1-497.70 chở Th4 đến chỗ Th3. Trên đường đi, Th4 gọi điện thoại gọi cho Trương Thanh Ph thì Ph rủ thêm Phạm Văn L2, Võ Thành Nh, Phan H1, Nguyễn Văn S, Ngô Hoàng Tr1 và người thanh niên tên D (chưa rõ lai lịch) để đi đến hẻm 133 BT gặp Th4. Sau đó, Ph lấy xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 66F1-675.82 chở L2 còn Nh sử dụng xe gắn máy hiệu Honda Winner biển số 67L2-149.39 chở S, tất cả chạy đến hẻm 133 BT thì gặp Th4, Th3, H. Riêng H1, Hoàng Tr, D vẫn ở lại hát karaoke.

Khi nhóm của Th3 (gồm có: Th3, Th4, H, Ph, L2, Nh và S) vừa đến hẻm 133 BT thì Phan Văn U1 và Nguyễn Văn U cũng vừa chạy xe gắn máy đến. Tại đây, Th3 đứng nói chuyện với Nguyễn Văn U và Phan Văn U1 về việc mâu thuẫn với Nguyễn Văn Tr thì Tr cầm một cây dũa 03 khúc cùng với Nguyễn Văn B từ trong nhà chạy ra và Tr dùng cây dũa đánh 01 cái vào đầu Th3 và đánh 01 cái trúng vào người của H. Thấy vậy, nhóm của Th3 bỏ chạy ra đầu hẻm thì H bị té ngã, lúc này Phan Văn U1 liền dùng cây dũa đánh 01 cái trúng vào đầu của H, rồi nhóm của Tr rượt đuổi theo ra đến đầu hẻm, tại đầu hẻm này B nhặt 01 cây sắt tròn, dài khoảng 60cm cầm trên tay. Sau đó, cả nhóm của Tr (gồm có: Nguyễn Văn Tr, Phan Văn U1, Nguyễn Văn U và Nguyễn Văn B) quay về đứng ở trước phòng trọ của chị Ph3.

Sau khi bỏ chạy, Ph, H, L2, S và Nh đi về nhà của Ph cách hẻm 133 BT khoảng 200m (riêng Th3 và Th4 không đi theo, mà chạy sang trốn ở hẻm đối diện hẻm 133 BT). Lúc này, Ph nhận được điện thoại của Phan H1 liền nói cho H1 biết cả nhóm đang bị đánh ở hẻm 133 BT thì H1 mượn xe gắn máy hiệu Wave (không rõ biển số) chở D (không rõ lai lịch) đến hẻm 133 BT. Khi nhóm của Ph về đến nhà của Ph thì Nh vào trong bếp lấy một giỏ đựng hung khí đem lên để ở phòng khách. Tại đây, Ph lấy một con dao tự chế, S lấy một cây kiếm kim loại có vỏ bằng gỗ, H lấy một con dao tự chế, dài 50cm, cán dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài 40cm, L2 cầm một cây búa và Nh lấy một cây côn nhị khúc rồi tất cả cùng quay lại hẻm 133 BT để đánh nhóm của Tr.

Khi nhóm của Ph (Ph, H, L2, S và Nh) đi đến đầu hẻm 133 BT thì Nguyễn Văn Th4 từ trong hẻm đối diện đi ra và lúc này Phan H1 cũng vừa chở D (không rõ lai lịch) chạy tới. Tất cả gồm Ph, H, L2, Nh, S, Th4, H1 và D cầm hung khí đi vào trong hẻm gặp nhóm của Tr (Nguyễn Văn Tr, Phan Văn U1, Nguyễn Văn U và Nguyễn Văn B). Khi hai nhóm gần giáp nhau thì H1 giật lấy cây kiếm trên tay của S, rồi nói “*Sao lại đánh bạn tao*” và hai bên ném đá và xông vào dùng hung khí đánh nhau. Trong lúc đánh nhau, Nguyễn Hoài H dùng dao tự chế chém trúng vai phải của Nguyễn Văn Tr (theo kết quả giám định thì

vết thương này dẫn đến Tr tử vong). Khi Phan Văn U1 cầm cây dũa 03 khúc lao lên đánh nhau với H thì bị H chém trúng cẳng tay phải (tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%) và sau đó, H bị rơi dao xuống đường, nên H lui về phía sau. Tiếp đến, S nhặt lấy con dao của H thì nghe có người la lên “*Thôi rút về*” nên cả nhóm không đánh nữa và cùng bỏ chạy. Theo đó, Nh chở S về nhà trọ của Ph, trên đường đi S rút con dao mà H đã sử dụng chém Tr và Phan Văn U1, còn Nh cắt cây côn nhị khúc vào tủ gỗ; L2 chở Ph và Ph đã rút con dao trên đường đi; H chở Th4; và H1 chở D, trên đường đi H1 rút bỏ cây kiếm.

Đối với Nguyễn Minh Th3, khi nhóm của Ph (gồm có: Ph, H, L2, S, Nh và Th4) quay lại hẻm 133 BT đánh nhau với nhóm của Nguyễn Văn Tr (gồm có: Nguyễn Văn Tr, Phan Văn U1, Nguyễn Văn U và Nguyễn Văn B) thì Th3 vẫn ở tại hẻm đối diện chứ không tham gia cùng với nhóm của Ph.

Về phía Nguyễn Văn Tr, sau khi bị chém thì được đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu, đến 18 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong. Phan Văn U1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 13/5/2019 thì xuất viện.

Theo Kết luận giám định số 732-19/KLGD-PY ngày 24/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi Nguyễn Văn Tr: “Vết thương ở ngực phải dọc theo nếp lằn nách trước (từ trên khớp vai xuống liên sườn 4 bên phải trên đường nách trước), kích thước 16cm x 7cm, có bờ mép sắc gọn làm đứt một phần cơ ngực phải vùng hõm nách, đứt rời động – tĩnh mạch nách ngay dưới mồm quạ, đứt rời xương sườn 3 và 4 bên phải trên đường nách trước dài 6,5cm, bờ mép sắc gọn. Tụ máu mặt trong màng phổi thành ở liên sườn 3, 4 bên phải. Nguyên nhân chết: do sốc mất máu không hồi phục vì vết thương đứt động, tĩnh mạch nách phải.

Theo Kết luận giám định số 1214/Tg.T.19 ngày 07/01/2020 của Tr tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y về thương tích của Phan Văn U1: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 147/2021/HS-ST ngày 23/4/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Hoài H (tên gọi khác: Hồ L) tù chung thân về tội “Giết người” và 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt,

Nguyễn Hoài H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là tù chung thân. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/5/2019.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trương Thanh Ph 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người” và 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, Trương Thanh Ph phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 19 (mười chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2019.

3. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Văn S 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người” và 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, Nguyễn Văn S phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử các bị cáo Võ Thành Nh, Phan H1, Phạm Văn L2, Nguyễn Văn Th4 phạm các tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”; tuyên xử các bị cáo Nguyễn Minh Th3, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn U và Phạm Văn U1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; tuyên xử về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/4/2021, bị cáo Nguyễn Hoài H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cụ thể là bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công cách mạng, bị cáo thành khẩn khai báo, đã khắc phục hậu quả và có con nhỏ nhưng bị cáo chưa được áp dụng nên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá cao.

Ngày 04/5/2021, bị cáo Trương Thanh Ph có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt mức án quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngày 04/5/2021, bị cáo Nguyễn Thanh S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, ngày 15/7/2021 bị cáo Nguyễn Thanh S đã có Đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Theo đó, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có Thông báo số: 25/2021/TB-TA ngày 23/8/2021 về việc bị cáo Nguyễn Thanh S đã rút kháng cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hoài H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm các tình tiết, tài liệu mới như sau: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Tr 10.000.000 (mười triệu) đồng và đại diện gia đình bị hại đã có tờ Tường trình và cam kết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình có con nhỏ và vợ không có công việc ổn định. Em ruột của ông ngoại bị cáo là Liệt sĩ và ông cố ngoại của bị cáo có Bằng khen của Hội đồng Bộ trưởng vì đã góp công góp sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Bị cáo Trương Thanh Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm các tình tiết, tài liệu mới như sau: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Tr 10.000.000 (mười triệu) đồng và đại diện gia đình bị hại đã có tờ Tường trình và cam kết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đơn xin xác nhận gia đình có công với Tổ quốc do ông nội của bị cáo đã có công lao đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc nên được tặng nhiều Huân chương, Huy chương và Bằng khen của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Bị cáo Ph còn cho rằng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Hoài H, Trương Thanh Ph là đúng người, đúng tội; mức án mà Tòa cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H và bị cáo Ph có cung cấp thêm tình tiết, tài liệu mới, nhưng không đủ cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thanh Th bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoài H tranh luận:

Trong vụ án này, nhóm của bị hại đã thực hiện hành vi trái pháp luật tấn công bị cáo H trước. Do bức tức nên bị cáo H quay lại chỉ với mục đích là hỏi cho rõ tại sao nhóm bị hại lại đánh bị cáo, bị cáo H không có ý định giết người và không lường trước được hậu quả xảy ra. Xét tổng thể quá trình phạm tội, từ nguyên nhân, hoàn cảnh và điều kiện phạm tội thì thấy cấp sơ thẩm kết luận bị cáo H phạm tội “Có tính chất côn đồ” là chưa đủ cơ sở. Mặt khác, sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo hợp tác với Cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Sau khi xét xử sơ thẩm, mặc dù gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế

rất khó khăn, bị cáo còn cha mẹ già, có con nhỏ, vợ không có việc làm ổn định, nhưng bị cáo vẫn tác động gia đình bồi thường thêm cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng và đại diện gia đình bị hại đã có tờ Tường trình và cam kết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có thêm các tài liệu thể hiện gia đình có công với cách mạng. Qua đó thấy rằng, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoài H là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

Luật sư Trịnh Bá Th1 bào chữa cho bị cáo Trương Thanh Ph tranh luận:

Trong vụ án này, nhóm của bị hại đã chủ động chờ nhóm của bị cáo Ph đến để tấn công, nhưng cấp sơ thẩm không xem xét. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định hung khí gây án được lấy từ nhà bị cáo Ph là không đúng, vì nhà này không phải là của bị cáo Ph mà là nhà thuê và bị cáo Ph là người mới vào ở, hung khí không phải của bị cáo. Vai trò của bị cáo Ph trong vụ án cũng giống như các đồng phạm Võ Thành Nh, Nguyễn Văn S, Phạm Văn L2 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có vai trò cao nhất và xử phạt bị cáo mức án cao nhất so với các đồng phạm này là không có cơ sở. Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ph còn có thêm một số tình tiết mới như bị cáo đã trình bày, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm trình bày đối đáp:

Sau khi xảy ra xô sát, nhóm của các bị cáo H và Ph về nhà trọ của Ph lấy hung khí quay lại để đánh nhóm của Tr, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Có tính chất côn đồ” là đúng. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoài H và bị cáo Trương Thanh Ph nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm,

các Luật sư đã bào chữa cho bị cáo H và bị cáo Ph theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Hoài H và Trương Thanh Ph đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

[2.1] Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 10/5/2019, giữa Nguyễn Minh Th3 và Nguyễn Văn Tr đã xảy ra mâu thuẫn trong khi cùng ngồi ăn uống tại phòng trọ số 2, nhà số 133/37A BT, phường BHHB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngay sau đó, Nguyễn Minh Th3 đã điện thoại rủ Nguyễn Văn Th4, Th4 rủ Nguyễn Hoài H và Trương Thanh Ph, Ph rủ thêm Phạm Văn L2, Võ Thành Nh, Phan H, Nguyễn Văn S, Ngô Hoàng Tr1 và người thanh niên tên D (chưa rõ lai lịch) cùng tham gia nhóm của Th3; còn Nguyễn Văn Tr rủ Phan Văn U1, Phan Văn U1 rủ Nguyễn Văn U cùng tham gia nhóm của Tr để giải quyết mâu thuẫn giữa Th3 và Tr. Tại hẻm 133 BT, phường BHHB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, nhóm của Tr đã dùng cây dũa có 3 khúc đánh nhóm của Th3 làm cho nhóm của Th3 phải bỏ chạy.

Sau khi bỏ chạy, Ph, H, L2, S và Nh đi về hướng nhà trọ của Ph, cách hẻm 133 BT khoảng 200m (riêng Th3 và Th4 không đi theo, mà chạy sang trốn ở hẻm đối diện hẻm 133 BT). Khi nhóm của Ph về đến nhà trọ của Ph thì Nh vào trong bếp lấy một giỏ đựng hung khí đem lên để ở phòng khách. Tại đây, Ph lấy một con dao tự chế, S lấy một cây kiếm kim loại có vỏ bằng gỗ, H lấy một con dao tự chế, dài 50cm, cán dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài 40cm, L2 cầm một cây búa và Nh lấy một cây côn nhị khúc rồi tất cả cùng nhau quay lại hẻm 133 BT để đánh nhóm của Tr. H1 quả, Nguyễn Hoài H đã dùng dao tự chế chém trúng vai phải của Nguyễn Văn Tr (theo kết quả giám định thì vết thương này dẫn đến Tr tử vong) và chém trúng cẳng tay phải của Phan Văn U1 (tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%).

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết các bị cáo Nguyễn Hoài H và bị cáo Trương Thanh Ph phạm các tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Cố ý gây thương tích” điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho rằng các bị cáo phạm tội không “Có tính chất côn đồ” là không có cơ sở.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Hoài H và Trương Thanh Ph về tội “Giết người” là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người và về tội “Cố ý gây thương tích” là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con người.

Các bị cáo H và Ph đều không có mâu thuẫn trước với bị hại nhưng lại đồng ý cùng nhau đi giải quyết mâu thuẫn giữa Th3 và Tr. Trong đó, bị cáo H là người trực tiếp cầm hung khí chém dẫn tới một bị hại bị chết, một bị hại thương tích 12% nên bị cáo H có vai trò cao nhất trong nhóm; còn bị cáo Ph không trực tiếp gây ra cái chết, thương tích cho các bị hại, nhưng bị cáo đã tham gia vụ án ngay từ đầu, bị cáo đã gọi các đồng phạm về nhà của mình lấy hung khí, gọi Phan H1 đến hẻm 133 BT để tham gia đánh nhóm của bị hại Tr, nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Ph là đồng phạm tích cực có vai trò cao nhất là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho rằng bị cáo Trương Thanh Ph có vai trò như các đồng phạm Võ Thành Nh, Nguyễn Văn S, Phạm Văn L2 là không có cơ sở. Qua đó xét thấy, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hoài H và bị cáo Trương Thanh Ph về các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Nguyễn Hoài H và Trương Thanh Ph. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H và bị cáo Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và có cung cấp thêm tình tiết, tài liệu mới, nhưng không đủ cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H và bị cáo Ph, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Những ý kiến, quan điểm đề nghị của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Hoài H và Trương Thanh Ph tại phiên tòa phúc thẩm không phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên, nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Bị cáo Nguyễn Hoài H và Trương Thanh Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoài H và bị cáo Trương Thanh Ph; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 147/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Nguyễn Hoài H** (tên gọi khác: Hồ L) tù chung thân về tội “Giết người” và 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, Nguyễn Hoài H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là tù chung thân. Bị cáo bị tạm giam ngày 11/5/2019.

+ Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoài H để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Trương Thanh Ph** 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người” và 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, Trương Thanh Ph phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 19 (mười chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2019.

+ Tiếp tục tạm giam bị cáo Trương Thanh Ph để đảm bảo thi hành án.

2- Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hoài H và Trương Thanh Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 17 tháng 02 năm 2022.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh
- Các bị cáo (qua trại);
- Lưu: HS, HQ (21b).

Đỗ Đình Thanh